

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

[Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt]

Nội dung đánh giá	Đánh giá
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	
1.1 Am hiểu và đánh giá điều kiện thực tế thi công hợp lý và khả thi	
Mô tả đầy đủ về mục đích, phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu, phân tích điều kiện thi công, đánh giá được các ưu nhược điểm của gói thầu khi triển khai thi công hợp lý và khả thi	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.2 Công tác chuẩn bị thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức và điều kiện thực tế thi công * Chú ý trong quá trình thi công nhà trường vẫn đang hoạt động	
Bố trí rào chắn, biển báo, bao che; bố trí công trình tạm phục vụ thi công (Nhà điều hành, kho bãi chứa vật tư, ...); giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông phục vụ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức và điều kiện thực tế thi công (Gồm thuyết minh và bản vẽ bố trí đầy đủ)	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.3 Giải pháp kỹ thuật cung cấp vật tư, thiết bị xây dựng đáp ứng yêu cầu chương V trong E-HSMT	
Nêu chi tiết chủng loại, xuất xứ vật tư, thiết bị xây dựng chính dùng cho thi công công trình (Cát, xi măng, bột bả, sơn nước, sơn dầu, cửa, khung lưới, máng cáp, ống nhựa, ống đồng, phiêu thu, sika, thép hình, tôn và các vật tư khác theo hồ sơ thiết kế nêu chi tiết tại chương V) đáp ứng yêu cầu chương V. Có cam kết sử dụng vật tư thiết bị xây dựng chính đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế (nêu ở Chương V) (Lưu ý bắt buộc sử dụng các vật tư, vật liệu theo quy định tại thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30/6/2023 và Thông tư 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024 của Bộ xây dựng). Phương án cung cấp vật tư rõ ràng và phải được các nhà cung cấp cam kết bằng các hợp đồng nguyên tắc hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương hoặc tài liệu chứng minh nhà thầu tự sản xuất.	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.4 Giải pháp kỹ thuật trắc đạc phục vụ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức	
Có giải pháp kỹ thuật trắc đạc phục vụ thi công đáp ứng yêu cầu nêu trên	Đạt
Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.5 Biện pháp tổ chức thi công tổng thể hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và đề xuất về tiến độ.	
Biện pháp tổ chức thi công tổng thể (Tiêu chuẩn nghiệm thu thi công, trình tự các bước triển khai thi công từ lúc bắt đầu đến kết thúc thi công ...) hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và đề xuất về tiến độ.	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt

Nội dung đánh giá	Đánh giá
1.6 Biện pháp tổ chức thi công chi tiết hợp lý, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế và điều kiện thực tế thi công	
<p>Thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công cụ thể hợp lý, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế và điều kiện thực tế thi công cho các công tác sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Công tác tháo dỡ: Mái tôn, máng sối, thoát nước, đục mở tường, cửa, vách ngăn cạo rỉ thép, cạo lớp sơn, máy điều hoà... 2. Công tác vận chuyển xà bần, vật tư... 3. Công tác khoan bê tông bằng máy khoan 4. Công tác lắp đặt bu lông. 5. Công tác gia công và lắp đặt kết cấu thép. 6. Công tác lợp mái tôn, máng sối 7. Công tác lắp đặt hệ thống thoát nước. 8. Công tác chống thấm. 9. Công tác láng nền sàn. 10. Công tác gia công và lắp đặt cửa. 11. Công tác gia công và lắp đặt khung lưới 12. Công tác sơn sắt thép. 13. Công tác bả bột. 14. Công tác sơn nước 15. Công tác lắp đặt máy điều hoà 16. Công tác lắp đặt và tháo dỡ giàn giáo ngoài bao che 17. Công tác máng cáp 	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2. Tiến độ thi công:	
2.1 Thời gian thi công	
Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 40 ngày có tính đến điều kiện thời tiết, ngày nghỉ theo quy định của pháp luật kể từ ngày khởi công.	Đạt
Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 40 ngày	Không đạt
2.2 Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với khối lượng mời thầu và đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công	
<p>Có Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với khối lượng mời thầu và đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công</p> <p>Có giải pháp rút ngắn hoặc bù tiến độ đối với những công việc chậm tiến độ</p>	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.3 Biểu đồ huy động thiết bị và bố trí nhân lực hợp lý, khả thi, phù hợp với tiến độ thi công	
Có biểu đồ huy động thiết bị và bố trí nhân lực đáp ứng yêu cầu nêu trên	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	
3.1. Tổ chức quản lý dự án thi công chi tiết, phù hợp với biện pháp và tiến độ thi công	
Có thuyết minh tổ chức quản lý dự án thi công đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Đạt
Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt

Nội dung đánh giá	Đánh giá
3.2. Tổ chức quản lý hiện trường chi tiết, phù hợp với biện pháp và tiến độ thi công	
Sơ đồ tổ chức quản lý hiện trường và thuyết minh chi tiết, rõ ràng (trách nhiệm, quyền hạn,... của từng thành viên trong sơ đồ) và đáp ứng yêu cầu nêu trên	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	
4.1 Hệ thống quản lý chất lượng thi công của nhà thầu hợp lý, khả thi	
Hệ thống quản lý chất lượng thi công của nhà thầu: Quy trình nghiệm thu, thanh quyết toán; bảo đảm về quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ; Có sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra các khâu thi công, thực hiện các thí nghiệm phục vụ thi công, ghi nhật ký thi công ... hợp lý, khả thi	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.2 Biện pháp bảo đảm chất lượng từng công tác thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công chi tiết	
Biện pháp bảo đảm chất lượng từng công tác thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công chi tiết	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.3 Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, thiết bị xây dựng đầu vào	
Có biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, thiết bị xây dựng chính (Cát, xi măng, bột bả, sơn nước, sơn dầu, cửa, khung lưới, máng cáp, ống nhựa, ống đồng, phiếu thu, sika, thép hình, tôn và các vật tư khác theo hồ sơ thiết kế nêu chi tiết tại chương V). Có biên pháp xử lý vật tư thiết bị xây dựng không phù hợp.	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.4 Biện pháp vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức và điều kiện thực tế thi công	
Có biện pháp vệ sinh môi trường, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, biện pháp giảm thiểu rung, biện pháp giảm thiểu khói bụi và biện pháp xử lý rác thải đáp ứng yêu cầu nêu trên	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.5 Biện pháp Phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức và điều kiện thực tế thi công	
Có nội quy PCCC tại công trình; Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ; Có tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ đáp ứng yêu cầu nêu trên	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.6 Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức và điều kiện thực tế thi công	
Có kế hoạch tổng hợp về an toàn theo quy định tại phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ	Đạt
Không có hoặc không đáp ứng đầy đủ theo quy định nêu trên.	Không đạt

Nội dung đánh giá	Đánh giá
4.7 Biện pháp bảo đảm An ninh công trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức và điều kiện thực tế thi công	
Có biện pháp bảo đảm An ninh công trường đáp ứng yêu cầu nêu trên	Đạt
Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	
5.1 Thời gian bảo hành	
Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	Đạt
Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng	Không đạt
5.2 Quy trình bảo hành, bảo trì công trình	
Có thuyết minh chi tiết rõ ràng về quy trình bảo hành, bảo trì công trình hợp lý khả thi	Đạt
Không có hoặc không đầy đủ các thành phần hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng trong vòng 04 năm (tính đến thời điểm đóng thầu) gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại khoản 1 và 3 Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (và Nghị định 17/2025/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP)	
Có cam kết và không vi phạm các điều nêu trên	Đạt
Không có cam kết hoặc vi phạm một trong các điều nêu trên	Không đạt
KẾT LUẬN: E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chí thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá các bước tiếp theo.	